

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Công văn số 5496/SGDĐT-VP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục và thực tế nhà trường năm học 2022-2023:

Trường THPT Năng Khiếu Thể dục-Thể thao huyện Bình Chánh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 có nội dung như sau :

I. MỤC ĐÍCH , YÊU CẦU

1. Mục đích :

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong trường học.
- Thúc đẩy việc ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy và học trên tinh thần phát huy tính năng động sáng tạo của tập thể giáo viên và học sinh.
- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và tạo sự hứng thú học tập của học sinh để nâng cao hiệu quả giáo dục , đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa . Đồng thời xây dựng mô hình trường học tiên tiến, hiện đại gắn với việc ứng dụng CNTT&TT, chuyển đổi số làm nền tảng theo định hướng xây dựng trường học điện tử, trường học thông minh.
- Tạo môi trường và cơ hội giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm , tiếp cận công nghệ mới về ứng dụng CNTT trong giáo viên toàn trường .

2. Yêu cầu :

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biết sử dụng và sử dụng thường xuyên, có hiệu quả CNTT&TT trong công tác.
- Giáo viên sử dụng các phần mềm soạn giảng, phần mềm bộ môn để tăng hiệu quả dạy học .
- Hệ thống cổng thông tin điện tử của nhà trường cần được sử dụng một cách thiết thực và hiệu quả; tiếp tục triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số.



- Thực hiện có hiệu quả việc tập huấn trực tuyến chương trình giáo dục phổ thông 2018 và bồi dưỡng thường xuyên năm 2023 (Trang <http://taphuan.csdl.edu.vn>).

- Tham gia các hoạt động chuyên môn thông qua hệ thống Quản lý nhà trường do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai .

- Tham gia các sân chơi công nghệ dành cho giáo viên và dành cho học sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố triển khai.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai hiệu quả các Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021- 2026 và định hướng đến năm 2030”: Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022, Quyết định số 127/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 và kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2012 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” năm 2021 và giai đoạn 2021-2025, Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030”

2. Tiếp tục duy trì, triển khai dạy học trực tiếp kết hợp dạy học trực tuyến nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy – học và đổi mới phương pháp dạy - học.

a) Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số (19/2002/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường,

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân.

c) Đảm bảo dữ liệu giữa các hệ thống LMS và hệ thống quản trị nhà trường (SIS) được liên thông theo thời gian thực nhằm giảm bớt công sức nhập liệu, khai báo, cấu hình hệ thống; đảm bảo dữ liệu dạy, học, kết quả học tập của học sinh được quản lý một cách thống nhất; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để làm nền tảng cho dữ liệu lớn của ngành và tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai mới hoặc thay đổi các giải pháp CNTT phù hợp với nhu cầu, khả năng, điều kiện của nhà trường.

d) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, thí nghiệm mô phỏng, hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018). Xây dựng và triển khai các tiêu chuẩn chung về trao đổi,

liên thông học liệu; đảm bảo học liệu có thể được triển khai được trên hệ thống LMS cũng như tái sử dụng theo nhu cầu cá nhân, kế hoạch bài dạy của giáo viên.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính nếu có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện

e) Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến...

f) Rà soát, nâng cấp, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

3. Phát triển Cổng thông tin điện tử của đơn vị, đảm bảo cổng thông tin điện tử của đơn vị kết nối với cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều hành, công tác quản lý của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

4. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, giáo án, kế hoạch bài dạy, sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường.

5. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác Truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử; tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số.

6. Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt, kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, công tác cải cách hành chính: Thông qua hệ thống của đơn vị, tăng cường công tác thông tin. Chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục đào tạo trong đó tập chung tuyên truyền cho nội dung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo cũng như Chương trình phổ thông 2018; đăng tải đầy đủ các thông tin cần công khai theo Thông tư số 36/2017-TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu của kế hoạch chuyển đổi số Ngành.

TAO
HƯỚNG
DẪN PH
KHIẾU
NH CH

a) Phân công lãnh đạo nhà trường và nhân viên tin học phụ trách, làm đầu mỗi triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

b) Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

c) Tổ chức các tập huấn nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh. Xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường, nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin. Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ CSDL ngành giáo dục.

2. Thực hiện cập nhật, đồng bộ dữ liệu lên CSDL ngành phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và quy tắc an toàn an ninh thông tin về quản lý. Nhà trường đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến, đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà trường; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong nhà trường.

Đảm bảo 100% các phòng học, phòng chuyên môn được kết nối đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như các hệ thống dạy - học trực tuyến, hệ thống thông tin quản lý nhà trường và các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân, trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

c) Đảm bảo an toàn dữ liệu, đặc biệt là dữ liệu cá nhân; tuyên truyền, quán triệt đến giáo viên, nhân viên trong đơn vị về nội dung, vai trò, giá trị cũng như những hành vi không được phép thực hiện đối với dữ liệu cá nhân. Đảm bảo nguyên tắc 1 nguồn phát sinh dữ liệu

duy nhất tại CSDL ngành đối với dữ liệu nhân thân nhằm đảm bảo tính đồng nhất, tính xác thực và hạn chế tình trạng lộ lọt dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên, phụ huynh.

d) Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học phục vụ cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá các gói cước) cho học sinh, giáo viên và cơ sở giáo dục.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông tại đơn vị nhằm có được sự phối hợp, đồng hành của các cấp chính quyền, phụ huynh học sinh và xã hội; nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT cũng như các thành tựu đã đạt được.

5. Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh tại trường theo định hướng chuẩn quốc tế. Tăng cường liên kết, hợp tác triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá chứng chỉ Tin học quốc tế cho học sinh tại trường đảm bảo theo khung năng lực số quốc tế và Việt Nam. Các nội dung triển khai tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ CNTT năm học 2023-2024 của nhà trường.

- Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở các tổ, các giáo viên trong việc ứng dụng CNTT vào công tác đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Phân công Cô Trần Thị Huyền Trang – PHT.CM phụ trách công tác Ứng dụng CNTT tại nhà trường

- Sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ 1, gửi báo cáo trước ngày 19/01/2024.

- Đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024, gửi báo cáo trước ngày 07/6/2024.

2. Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động và các chuyên đề về ứng dụng CNTT phù hợp với công tác giảng dạy; xây dựng các nội dung, học liệu đăng trên trang K12online hỗ trợ học sinh quá trình tự học.

- Kết thúc mỗi học kỳ các tổ trưởng và nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT của các thành viên trong tổ, rút ra những việc đã thực hiện được và những việc chưa thực hiện được để có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

- Tham mưu với Hội đồng thi đua của nhà trường để khen thưởng những giáo viên thực hiện tốt và nhắc nhở những giáo viên chưa thực hiện.



3. Bộ phận phụ trách CNTT của nhà trường (Anh Trần Nhật Tuấn Vũ và tổ Tin học)

- Tập huấn ứng dụng CNTT cho giáo viên vào mỗi đầu học kỳ .
- Kịp thời đăng tải các thông tin, hoạt động trên website của nhà trường và báo cáo, thông kê trên Hệ thống quản lý nhà trường .

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 của nhà trường. Toàn trường xác định đây là một nhiệm vụ quan trọng , góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đổi mới công tác quản lý trong năm học 2023-2024. Căn cứ vào kế hoạch này, từng bộ phận, tổ chuyên môn, giáo viên nghiêm túc thực hiện .

Nơi nhận :

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo nhà trường;
- Các TTCM;
- Website trường;
- Lưu .



Hiệu Trưởng

Bùi Thiện Đạo